ÔN TRẠNG NGUYÊN TIẾNG VIỆT LỚP 3

VÒNG 19 – ĐỀ 1

Bài 1. Điền từ.

Câu 1. Đói cho sạch, …….cho thơm.
Câu 2. Nhường …… …….sẻ áo.
Câu 3. Cày thuê ……..uốc mướn.
Câu 4. Cây …… ……bóng cả.
Câu 5. Tốt danh …… ……lành áo.
Câu 6. Thẳng như …… ……ngựa.
Câu 7. Mua danh ba vạn, bán …… ……ba đồng.
Câu 8. Giấy rách …… …….giữ lấy lề.
Câu 9. Ba chìm …… ……..nổi.
Câu 10. Cầm kì …… …….họa.

Bài 2. Nối ô chữ ở hàng trên với ô chữ ở hàng giữa, hàng giữa với hàng dưới.

đế	ái	hát	Tổ	ngoại	toàn

quốc

gia	dân	hiệu	ca	kì	ngoài

Bài 3. Điền .

Câu 1. Điền từ phù hợp: Đồ chơi mà cánh quạt của nó quay được nhờ gió là ……chóng.
Câu 2. Điền từ phù hợp: Quê hương nếu ai không ……..
Sẽ không lớn nổi thành người.
Câu 3. Điền từ phù hợp: Lưu luyến, không muốn rời xa gọi là "bịn ……."
Câu 4. Điền **r, d, gi** phù hợp vào chỗ chấm
Một tờ ……..ấy đỏ.
Mềm mại tay cô
Mặt trời đã phô
Nhiều tia nắng tỏa. (Bàn tay cô giáo – Nguyễn Trọng Hoàn)
Câu 5. Điền **r, d, gi** phù hợp vào chỗ chấm
Gặp trăng gặp …….ó bất ngờ
Ở trong phố chẳng bao giờ có đâu.
(Về quê ngoại, Chử Văn Long, SGK TV3, tập 1, tr.133)
Câu 6. Điền **r, d, gi** phù hợp vào chỗ chấm
Con về …….ợp bướm vàng bay. (Đỗ Trung Quân)
Câu 7. Điền từ thích hợp: Hai Bà Trưng là hai anh hùng chống ngoại ……..đầu tiên trong lịch sử dân tộc ta.
Câu 8. Điền từ phù hợp: "Người có hiểu biết sâu rộng về một hoặc nhiều ngành khoa học gọi là nhà ……..học"
Câu 9. Điền chữ phù hợp: " Cầu ……..ồng là khối hình vòng cung nhiều màu, do ánh sáng chiếu qua hơi nước tạo nên trên bầu trời" (tr 102 – SGK TV3 , tập 2)

LIVEWORKSHEETS

Câu 10. Giải câu đố:

Để nguyên tên gọi một mùa
Ngát xanh ngô lúa khi đưa thuyền vào
Là chữ gì? trả lời: chữ để nguyên là chữ ……..

ĐỀ 2

Bài 1. Nối hai ô với nhau để được cặp từ đồng nghĩa.

Bí hiểm	Màu thiên thanh	Quốc gia	Kiên cường	Dân chúng	Hữu nghị	Biểu diễn	Sôi động	Ngưỡng mộ	Lách

Xanh da trời	Bí ẩn	Bất khuất	Đất nước	Trình diễn	Nhân dân	Náo nhiệt	Hâm mộ	Hữu hảo	Luồn

Bài 2. Chọn đáp án đúng

Câu 1. Câu nào dưới đây sử dụng dấu phẩy chưa hợp lí?

a . Một màu xanh trứng sáo ngọt ngào, êm dịu.
b. Những chú gấu đi kiếm mật ong về dự trữ, thức ăn cho mùa đông.
c. Mùa thu, trời như một chiếc dù xanh bay mãi lên cao.
d. Trên trảng đất trống mọc đầy những tai nấm rơm nhỏ nhắn, dịu dàng.

Câu 2. Nhóm từ nào dưới đây có từ viết sai chính tả?

a. trì trệ, trôi chảy, tra cứu
b. tranh giành, rung chuyển, trách cứ
c. truyện ngắn, trung cư, trung thu
d. trích dẫn, chào hỏi, bóng chuyền

Câu 3. Định Hải là tác giả của bài tập đọc nào dưới đây?

a. Em vẽ Bác Hồ
b. Tiếng ru
c. Bàn tay cô giáo
d. Một mái nhà chung

Câu 4. Dòng nào dưới đây có thể ghép với "những chú ong" để tạo thành câu kiểu "Ai thế nào?"?

a. là loài vật chăm chỉ
b. đùa giỡn với chị hoa
c. siêng năng, chăm chỉ
d. bay đi kiếm mật hoa

Câu 5. Các từ được gạch chân trong đoạn thơ dưới đây thuộc nhóm từ nào?

"Khi **<u>mặt trời</u>** lên tỏ
Nước xanh chuyển màu hồng
Cờ trên **<u>tàu</u>** như lửa
Sáng bừng cả mặt **<u>sông</u>**." (Theo Nguyễn Hồng Kiên)

a. từ chỉ đặc điểm
b. từ chỉ hoạt động
c. từ chỉ sự vật
d. từ chỉ tính chất

Câu 6. Bác Gấu trong câu chuyện "Quả táo" đã giúp bạn Thỏ, Nhím, Quạ việc gì?

a. chia táo để hiểu lẽ công bằng
b. ăn táo để hiểu về đoàn kết
c. hái táo để chia sẻ nỗi vất vả với người lao động
d. trồng táo để hiểu về khó khăn của người lao động

LIVEWORKSHEETS

Câu 7. Trong các câu dưới đây, câu nào không sử dụng biện pháp nhân hóa?

a. Cây xà cừ bền bỉ đứng bên vệ đường.

b. Cây xà cừ trầm ngâm đứng bên vệ đường.

c. Cây xà cừ mọc lên xanh tốt.

d. Cây xà cừ ung dung đứng bên vệ đường.

Câu 8. Từ nào dưới đây không cùng nhóm với các từ còn lại?

a. bóng bàn b. bóng chuyền c. bóng bay d. bóng đá

Câu 9. Giải câu đố sau:

Văn hay chữ tốt bấy nay
Người người tôn kính quý thay một đời
Xưa kia xấu chữ, đẹp lời
Cùng vua đối chữ một lời sâu xa.
Đó là ai?

a. Cao Bá Quát b. Lương Thế Vinh

c. Mạc Đĩnh chi d. Nguyễn Bỉnh Khiêm

Câu 10. Thành ngữ, tục ngữ nào dưới đây chưa chính xác?

a. Đồng sức hiệp lực b. Chia ngọt sẻ bùi

c. Nước chảy đá mòn d. Học ăn, học nói, học gói, học mở

Bài 3. Điền

Câu 1. Giải câu đố:

Để nguyên trái nghĩa với chìm
Bớt đầu thành quả bé ăn ngon lành
Bỏ đuôi tiếng động vang trời
Bịt tai lại nhé không chơi chữ này.
Từ bớt đầu là từ gì?

Đáp án: ……..

Câu 2. Điền **d/r** hoặc **gi** vào chỗ chấm để được các từ đúng chính tả?

Cơn ……..ó; cập …….ập; ……ao lưu; ……ao động.

Câu 3. Tìm từ chỉ hoạt động trong câu sau: ***Những chú gà con chạy lon ton trên sân vườn.***

Đáp án: …….

Câu 4. Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

Vị trí nào thích hợp để điền dấu phẩy trong câu sau?

"Ngày mai (1) muông thú (2) trong rừng mở hội thi chạy (3) để chọn con vật nhanh nhất."

(theo Xuân Hoàng)

Đáp án: vị trí ……..

Câu 5. Điền từ còn thiếu vào chỗ chấm.

Tre, trúc thổi nhạc sáo
Khe suối gảy nhạc đàn
Cây rủ nhau thay áo
Khoác bao màu tươi …….
(Theo Vương Trọng)

Câu 6. Điền từ thích hợp vào chỗ chấm:

Từ "bổng" có nghĩa trái ngược với từ ……

LIVEWORKSHEETS

Câu 7. Những người cùng một giống nòi, một dân tộc, một Tổ quốc với mình được gọi là đồng ……

Câu 8. Điền số thích hợp vào chỗ chấm để được nhận xét đúng.

1. Hổ là chúa tể của rừng xanh.
2. Đàn cá bơi lội tung tăng trong làn nước mát lành.
3. Cây cối trong vườn xanh um sau cơn mưa rào đầu hạ.

Câu ……là câu kiểu "Ai làm gì?"

Câu ……là câu kiểu "Ai là gì?"

Câu ……là câu kiểu "Ai thế nào?"

Câu 9. Điền cặp từ trái nghĩa để hoàn thành thành ngữ sau:

(Lưu ý: viết hoa chữ cái đầu dòng)

……nhà ……ngõ

Câu 10. Tìm từ so sánh trong câu sau: "Bầu trời điểm xuyết một vài ngôi sao lấp lánh như những con đom đóm nhỏ."

Đáp án: từ ……

ĐỀ 3

Bài 1. Phép thuật mèo con.

Hãy ghép 2 ô trống chứa nội dung tương đồng hoặc bằng nhau thành cặp đôi.

Bảng 1

Đại dương	Đất nước	Tàu hỏa	Đền	Văng lặng	Quê hương	Rẫy	Con chó	Người lính	Ông cha

Xe lửa	Biển	Giang sơn	im lìm	chùa	nương	Tổ tiên	Con cún	Nơi chôn rau cắt rốn	Bộ đội

Bảng 2

Địa	Kiêu căng	Gấp gáp	Trời	Bụng	Cắt nghĩa	Khoan thai	Nỏ	Chum	Chắc

Cấp tốc	thiên	Ngạo mạn	Đất	Dạ	Cung	Giảng bài	Vại	Bền	Ung dung

Bảng 3

Thi gia	cung	chum	Cắt nghĩa	Trời	núi	Ung dung	Kiêu căng	Dạ	Cấp tốc

Vại	Giảng bài	Nhà thơ	Nỏ	sơn	Bụng	thiên	Gấp gáp	Khoan thai	Ngạo mạn

Bài 2. Chọn đáp án đúng

LIVEWORKSHEETS

Câu 1. Điền vào chỗ trống : Đường ...òn Hồ Chí Minh

a. tr b. m c. h d. gi

câu 2. Trong các từ sau, từ nào là tính từ?

a. cây sung b. bơi chải c. cao lớn d. ui vẻ

Câu 3. Điền vào chỗ trống : ...êm sừng cho ngựa

a. th b. v c. k d. n

Câu 4. Trong bài thơ Quê hương của Đỗ Trung Quân, quê hương không được ví với hình ảnh nào

a. chùm khế ngọt b. cánh diều biếc c. con bò vàng d. con đò nhỏ

Câu 5. Trong các từ sau, từ nào không phải là từ chỉ hoạt động?

a. vàng ươm b. gói ghém c. đá cầu d. chèo thuyền

Câu 6. Trong các từ sau đây, từ nào không phải là từ ngữ về nghệ thuật?

a. sáng tác b. điện ảnh c. học bài d. nhạc kịch

Câu 7. Điền vào chỗ trống : ... gì mà đổi

a. khôn b. tốt c. giỏi d. dại

Câu 8. trong các từ sau, từ nào không phải là động từ?

a. no b. bông hoa c. cười d. lo lắng

Câu 9. Trong các từ sau đây, từ nào viết đúng chính tả?

a. Ê đi xơn b. Ê đi- xơn c. Ê-đi xơn d. Ê-đi-xơn

Câu 10. Trong các từ sau , từ nào sai chính tả?

a. Kính coong b. cẽo kẹt c. kẽo kẹt d. kin kít

Câu 11. Để nói về tình thế nguy hiểm của một ai đó, em có thể sử dụng câu thành ngữ, tục ngữ nào sau đây?

a. xuôi chèo mát mái b. xôi hỏng bỏng không

c. ngàn cân treo sợi tóc d. tâm đầu ý hợp

Câu 12. Mồng một lưỡi trai
Mồng hai lá lúa
Mồng ba câu liêm
Mồng bốn lưỡi liềm
Đoạn thơ trên miêu tả sự vật nào?

a. mặt trời b. mặt trăng c. cái liềm d. con sông

Câu 13. Buổi trưa lim dim
…….con mắt cá
Bóng cũng nằm im
Trong vườn êm ả

a. Nghìn b. Trăm c. Vạn d. Ngàn

câu 14. Đã ai lên rừng cọ
Giữa một buổi trưa hè
Gối đầu lên thảm cỏ
Nhìn trời xanh, lá……

a. me b. tre c. che d. se

Câu 15. Điền vào chỗ chấm: Tre già…….măng mọc

Câu 16. Mặt trời ……..hồng
Bạn đi chơi hết
Sao Mai còn ngồi
Làm bài mải miết

a. rực b. sáng c. ửng d. đỏ

câu 17. Chọn cặp từ trái nghĩa phù hợp.
Tuổi thơ tôi có tháng ba

LIVEWORKSHEETS

Đầu làng cây gạo đơm hoa đỏ trời
Tháng ba giọt ……. giọt …….
Mưa trong mắt mẹ, mưa ngoài sân phơi.
a. sáng – chiều b. nhỏ - to c. béo – gầy d. ngắn – dài

Câu 18. Điền vào chỗ chấm: "Một điều nhịn, chín điều ……'

Câu 19. Điền vào chỗ chấm: "Thuốc đắng giã……., sự thật mất lòng".

Câu 20. Từ nào không phải tên gọi của một nước?
a. U-crai-na b. Pa-ri c. Thái Lan d. Nhật Bản

câu 21. Các câu thơ sau sử dụng biện pháp nghệ thuật nào?
Gió thì thầm với lá
Lá thì thầm cùng cây
Và hoa và ong bướm
Thì thầm điều chi đây.
a. so sánh b. so sánh, nhân hóa c. ẩn dụ d. nhân hóa

Câu 22. Trong bài " Lời ru" tháng nào có "Cây gạo đơm hoa đỏ rực"?
a. tháng sáu b. tháng chín c. tháng ba d. tháng riêng

câu 23. Ai là nhà bác học cổ Hi Lạp?
a. Đác – Uyn b. Ê-đi-xơn c. Ác-si-mét d. Niu-tơn

Câu 24. Trong các từ sau, từ nào chứa tiếng "kháng" có nghĩa là "chống lại bản án đã xử và yêu cầu tòa án xử lại?"
a. kháng cự b. kháng án c. kháng cáo d. kháng sinh

câu 25. Nhóm từ nào sau đây không có trong bài "Bé thành phi công"
a. quay vòng, chạy ngược b. ngôi nhà, con vịt
c. không chen, biến mất d. sân bay, nhà

Câu 26. Trong các tên riêng sau, tên riêng nào viết sai chính tả?
a. In-đô-nê-xia b. Bru-nây c. Đông-ti-mo d. căm-pu-chia

câu 27. Dòng nào sau đây các tiếng có thể ghép với tiếng "xâu"?
a. chuỗi, xâu, cay b. kim, xé, chuỗi c. hoắm, kim, lắng d. bọ, độc, xé

Câu 28. Từ nào viết sai chính tả?
a. địa bộ b. đỉnh đoảng c. giãy giầu d. ẩn dật

Câu 29. Tác giả nào đã viết những câu thơ sau:
Gà gáy canh tư
Mẹ em xay lúa
Lúa vàng như sau
Sao nhòm ngoài cửa
a. Cao Xuân Sơn b. Nguyễn Ngọc Phú c. Hồ Minh Hà d. Ý Nhi

Bài 3. Điền chữ hoặc từ thích hợp vào chỗ chấm

Câu 1. Trong bài thơ Vàm cỏ đông, tác giả đã ví con sông quê hương với dòng .....ữa mẹ

Câu 2. Trong câu chuyện hũ bạc của người cha , hũ bạc tiêu không bao giờ hết chính là đôi .....àn tay

Câu 3. Trắng phau cày thửa ruộng đen , bao nhiêu cây trắng mọc lên thành hàng là viên .....ấn

Câu 4. Người liên lạc nhỏ trong tác phẩm của Tô Hoài là anh .....im Đồng

Câu 5. Câu : Trẻ em như búp trên cành sử dụng hình ảnh so s.....

Câu 6. Vạc là loài chim gần giống .....ò

Câu 7. Trong các từ sau, từ đồng nghĩa với từ đất nước là giang .....ơn.

Câu 8. Câu " Gian đầu nhà rông là nơi thờ thần làng " thuộc kiểu câu Cái gì .....gì?

Câu 9. Điền vào chỗ trống : Tốt ..... hơn tốt nước sơn.

Câu 10. Điền vào chỗ trống : "Đồng Đăng có phố K..... Lừa"

LIVEWORKSHEETS